

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả khảo sát năng lực tiếng Anh chuẩn đầu ra dành cho sinh viên đại học hệ chính quy các Trường đại học thành viên Đại học Đà Nẵng, đợt thi ngày 10/10/2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 26/8/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngoại ngữ thuộc Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12/7/2021 và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ công văn số 3990/ĐHĐN-ĐT ngày 22/11/2019 của Đại học Đà Nẵng về việc cập nhật bảng tham chiếu chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế với khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông báo số 1233/ĐHNN-KT&ĐBCLGD ngày 06/10/2020 về việc tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ chuẩn đầu ra cho sinh viên các cơ sở đào tạo thuộc Đại học Đà Nẵng tốt nghiệp năm 2021 theo hình thức trực tuyến, đợt thi ngày 10/10/2021 và 17/10/2021;

Căn cứ kết quả khảo sát năng lực ngoại ngữ chuẩn đầu ra cho sinh viên các cơ sở đào tạo thuộc Đại học Đà Nẵng tốt nghiệp năm 2021 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam đợt thi ngày 10/10/2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận kết quả khảo sát năng lực ngoại ngữ chuẩn đầu ra dành cho sinh viên đại học hệ chính quy đợt thi ngày 10/10/2021 cho 371 thí sinh tham dự đợt khảo sát năng lực ngoại ngữ chuẩn đầu ra theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (có danh sách kèm theo), trong đó:

Bậc 3 (khung 6 bậc của Việt Nam): 271 thí sinh

Bậc 4 (khung 6 bậc của Việt Nam): 99 thí sinh

Bậc 5 (khung 6 bậc của Việt Nam): 01 thí sinh

Điều 2. Trưởng Phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, thủ trưởng các đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;

- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Trần Hữu Phúc

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 10 năm 2021

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT CHUẨN B1, B2, C1 ĐỢT KHẢO SÁT NĂNG LỰC TIẾNG ANH
CHUẨN ĐẦU RA, ĐỢT THI NGÀY 10/10/2021**

(sinh viên Trường Đại học Sư phạm - ĐHĐN)

(Kèm theo Quyết định số 1044/QĐ-ĐHNN ngày 26. tháng 10 năm 2021)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Mã sinh viên	Trường
	Bậc 3					
1	Hoàng Kim	Nhung	13/07/1999	17ST	3110117023	ĐHSP - ĐHĐN
2	Nguyễn Thị Lệ	Giang	11/08/1998	16CTUDE	311042161110	ĐHSP - ĐHĐN
3	Trần Bá	Hàn	21/06/1998	16CTUDE	311042161113	ĐHSP - ĐHĐN
4	Nguyễn Thị Khánh	Vy	04/08/1998	16CTUDE	311042161171	ĐHSP - ĐHĐN
5	Nguyễn Ngọc	Đức	30/11/1997	15SPT	312011151104	ĐHSP - ĐHĐN
6	Nguyễn Hoàng	Anh	31/03/1990	16SPT	312011161102	ĐHSP - ĐHĐN
7	Thiều Quang	Hiệp	03/11/1997	17SPT	3120117005	ĐHSP - ĐHĐN
8	Lê Văn	Thành	11/04/1999	17SPT	3120117020	ĐHSP - ĐHĐN
9	Nguyễn Văn	Cẩm	25/03/1999	17CNTT1	3120217008	ĐHSP - ĐHĐN
10	Đào Minh	Châu	24/01/1997	17CNTT1	3120217010	ĐHSP - ĐHĐN
11	Thái Văn	Đức	04/09/1999	17CNTT3	3120217023	ĐHSP - ĐHĐN
12	Ngô Thị Kiều	Dung	22/12/1999	17CNTT3	3120217027	ĐHSP - ĐHĐN
13	Thân Đức	Huy	30/05/1999	17CNTT2	3120217071	ĐHSP - ĐHĐN
14	Nguyễn Tấn Đăng	Khoa	30/12/1999	17CNTT3	3120217081	ĐHSP - ĐHĐN
15	Nguyễn Văn	Kiên	20/05/1999	17CNTT3	3120217083	ĐHSP - ĐHĐN
16	Võ Văn	Kiệt	15/11/1999	17CNTT3	3120217084	ĐHSP - ĐHĐN
17	Phạm Thùy	Linh	29/09/1999	17CNTT1	3120217096	ĐHSP - ĐHĐN
18	Võ Thị Cẩm	Linh	01/02/1999	17CNTT3	3120217099	ĐHSP - ĐHĐN
19	Hứa Thị	Linh	04/07/1999	17CNTT2	3120217100	ĐHSP - ĐHĐN
20	Trần Sỹ	Lộc	07/02/1999	17CNTT2	3120217102	ĐHSP - ĐHĐN
21	Huỳnh Nguyễn Thành	Lợi	09/10/1999	17CNTT1	3120217104	ĐHSP - ĐHĐN
22	Đặng Mậu	Quang	14/09/1998	17CNTT1	3120217136	ĐHSP - ĐHĐN
23	Võ Thanh	Sơn	04/10/1999	17CNTT1	3120217142	ĐHSP - ĐHĐN
24	Phan Thị Thu	Sương	18/05/1999	17CNTT3	3120217146	ĐHSP - ĐHĐN
25	Lê Thị Thanh	Tâm	14/05/1999	17CNTT3	3120217154	ĐHSP - ĐHĐN
26	Nguyễn Thị Thu	Thảo	27/09/1999	17CNTT2	3120217167	ĐHSP - ĐHĐN
27	Nguyễn Văn	Thông	22/09/1999	17CNTT3	3120217175	ĐHSP - ĐHĐN
28	Nguyễn Thị Hoài	Thương	02/01/1999	17CNTT3	3120217177	ĐHSP - ĐHĐN
29	Phạm Đình	Toàn	16/10/1999	17CNTT3	3120217187	ĐHSP - ĐHĐN
30	Nguyễn Thị Kiều	Trang	22/07/1999	17CNTT2	3120217193	ĐHSP - ĐHĐN
31	Nguyễn Nữ Hoàng	Vi	22/10/1999	17CNTT3	3120217211	ĐHSP - ĐHĐN
32	Chu Đức	Việt	16/07/1998	17CNTT3	3120217212	ĐHSP - ĐHĐN
33	Phạm Thị	Yến	06/09/1999	17CNTT3	3120217219	ĐHSP - ĐHĐN
34	Nguyễn Tấn	Bảo	26/07/1998	16CNTT1	312022161103	ĐHSP - ĐHĐN
35	Huỳnh Vĩnh	Luân	01/06/1998	16CNTT1	312022161125	ĐHSP - ĐHĐN

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã sinh viên	Trường
36	Huỳnh Tấn Lực	29/10/1997	16CNTT1	312022161126	ĐHSP - ĐHQĐN
37	Lý Văn Trà	16/08/1998	16CNTT1	312022161154	ĐHSP - ĐHQĐN
38	Huỳnh Kim Lập	30/08/1998	16CNTT2	312023161119	ĐHSP - ĐHQĐN
39	Lê Hải Minh	17/02/1998	16CNTT2	312023161124	ĐHSP - ĐHQĐN
40	Cao Bá Nhật	10/01/1997	16CNTT2	312023161132	ĐHSP - ĐHQĐN
41	Lê Sơn	08/09/1998	16CNTT2	312023161139	ĐHSP - ĐHQĐN
42	Lê Quang Đông	25/04/1996	16CNTT3	312024161106	ĐHSP - ĐHQĐN
43	Nguyễn Hữu Văn	07/11/1998	16CNTT3	312024161158	ĐHSP - ĐHQĐN
44	Nguyễn Thị Thanh Cẩm	01/09/1999	17CNTTC	3120417001	ĐHSP - ĐHQĐN
45	Phạm Thị Thu Thúy	26/02/1999	17CNTTC	3120417024	ĐHSP - ĐHQĐN
46	Nguyễn Hữu Bính Giáp	23/08/1998	16CNTTC	312045161107	ĐHSP - ĐHQĐN
47	Lê Minh Hào	20/08/1997	16CNTTC	312045161109	ĐHSP - ĐHQĐN
48	Võ Văn Nhân	25/05/1998	16CNTTC	312045161121	ĐHSP - ĐHQĐN
49	Nguyễn Trần Công Thắng	23/05/1998	16CNTTC	312045161127	ĐHSP - ĐHQĐN
50	Trần Thị Thanh Tiên	16/08/1998	16CNTTC	312045161130	ĐHSP - ĐHQĐN
51	Nguyễn Phước Đức	15/09/1992	14SVL	313011141110	ĐHSP - ĐHQĐN
52	Nguyễn Đức Thảo Nguyên	05/09/1997	15SVL	313011151123	ĐHSP - ĐHQĐN
53	Ông Văn Hậu	14/11/1996	16SVL	313011161109	ĐHSP - ĐHQĐN
54	Trần Đình Thịnh	28/10/1999	17SVL	3130117023	ĐHSP - ĐHQĐN
55	Phạm Đức Khoa	24/01/1999	17CVL	3130217007	ĐHSP - ĐHQĐN
56	Trần Thị Ngọc Lành	19/05/1999	17CVL	3130217010	ĐHSP - ĐHQĐN
57	Tăng Văn Mỹ	17/05/1999	17CVL	3130217013	ĐHSP - ĐHQĐN
58	Nguyễn Đức Minh Triết	02/11/1999	17CVL	3130217021	ĐHSP - ĐHQĐN
59	Lương Thị Lài	26/11/1996	14CVL	313022141110	ĐHSP - ĐHQĐN
60	Trần Văn Trung Hải	26/04/1997	17SHH	3140117004	ĐHSP - ĐHQĐN
61	Lê Huỳnh Thị Kim Khánh	23/04/1999	17SHH	3140117010	ĐHSP - ĐHQĐN
62	Nguyễn Thị Quỳnh Lưu	19/01/1999	17SHH	3140117015	ĐHSP - ĐHQĐN
63	Trần Thị Nhi	25/03/1999	17SHH	3140117018	ĐHSP - ĐHQĐN
64	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	13/03/1999	17SHH	3140117025	ĐHSP - ĐHQĐN
65	Lê Thị Bích Hằng	03/07/1999	17CHD	3140317009	ĐHSP - ĐHQĐN
66	Hà Thị Thu Hiền	22/06/1999	17CHD	3140317011	ĐHSP - ĐHQĐN
67	Bùi Minh Khôi	07/12/1999	17CHD	3140317020	ĐHSP - ĐHQĐN
68	Lê Đoàn Nhật Linh	10/05/1999	17CHD	3140317024	ĐHSP - ĐHQĐN
69	Trần Văn Lương	20/12/1999	17CHD	3140317028	ĐHSP - ĐHQĐN
70	Nguyễn Văn Mừng	09/09/1998	17CHD	3140317031	ĐHSP - ĐHQĐN
71	Huỳnh Bích Ngân	19/04/1999	17CHD	3140317034	ĐHSP - ĐHQĐN
72	Nguyễn Văn Ngọc	14/07/1998	17CHD	3140317036	ĐHSP - ĐHQĐN
73	Lê Trần Hồng Nguyên	26/10/1999	17CHD	3140317037	ĐHSP - ĐHQĐN
74	Đinh Nguyễn Huỳnh Thiện Nhân	29/05/1999	17CHD	3140317038	ĐHSP - ĐHQĐN
75	Nguyễn Hoàng Ngọc Nữ	16/11/1999	17CHD	3140317040	ĐHSP - ĐHQĐN
76	Huỳnh Thị Mỹ Phú	17/09/1999	17CHD	3140317042	ĐHSP - ĐHQĐN
77	Lê Phước Thiện	27/04/1999	17CHD	3140317051	ĐHSP - ĐHQĐN
78	Nguyễn Ngọc Phương Thư	04/01/1999	17CHD	3140317053	ĐHSP - ĐHQĐN
79	Nguyễn Thị Tình	25/07/1999	17CHD	3140317056	ĐHSP - ĐHQĐN
80	Nguyễn Vũ Mỹ Trà	12/03/1999	17CHD	3140317057	ĐHSP - ĐHQĐN
81	Nguyễn Đăng Khánh Hoà	27/03/1999	17CQM	3140417008	ĐHSP - ĐHQĐN

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã sinh viên	Trường
82	Phan Ngọc Tuấn	08/05/1999	17CQM	3140417019	ĐHSP - ĐHQĐN
83	Trần Văn Tiên	07/03/1999	17CQM	3140417027	ĐHSP - ĐHQĐN
84	Trần Đình Gia Bảo	01/09/1997	16CQM	314043161102	ĐHSP - ĐHQĐN
85	Nguyễn Duy Thông	11/02/1996	15CQM	314045151163	ĐHSP - ĐHQĐN
86	Lê Thị Thêm	16/06/1997	16CHDE	314054161146	ĐHSP - ĐHQĐN
87	Trần Thị Minh Anh	06/01/1998	17SS	3150117003	ĐHSP - ĐHQĐN
88	Huỳnh Lê Thúy Huyền	28/03/1999	17SS	3150117008	ĐHSP - ĐHQĐN
89	Đỗ Thị Hồng Nở	10/11/1999	17SS	3150117016	ĐHSP - ĐHQĐN
90	Hồ Thị Bích Xy	10/10/1999	17SS	3150117019	ĐHSP - ĐHQĐN
91	Lê Thị Ngọc Ánh	15/07/1999	17CTM	3150317003	ĐHSP - ĐHQĐN
92	Từ Ngọc Phước Vinh	20/03/1998	16CTM	315032161151	ĐHSP - ĐHQĐN
93	Trương Đình Quốc Huy	10/09/1999	17CNSH	3150417015	ĐHSP - ĐHQĐN
94	Trà Thanh Lin	19/02/1998	17CNSH	3150417022	ĐHSP - ĐHQĐN
95	Phùng Thảo Phương	20/04/1996	17CNSH	3150417030	ĐHSP - ĐHQĐN
96	Phạm Thanh Hằng	12/06/1999	17SAN	3160417006	ĐHSP - ĐHQĐN
97	Phan Hữu Nghĩa	05/07/1999	17SAN	3160417014	ĐHSP - ĐHQĐN
98	Nguyễn Trường Anh	22/04/1997	16SAN	316042161102	ĐHSP - ĐHQĐN
99	Nguyễn Nhật Tấn	01/07/1997	16SAN	316042161126	ĐHSP - ĐHQĐN
100	Trần Vĩnh Tín	08/03/1996	16SAN	316042161131	ĐHSP - ĐHQĐN
101	Huỳnh Thị Tường Vy	05/10/1997	16SAN	316042161138	ĐHSP - ĐHQĐN
102	Nguyễn Thị Duyên	23/09/1999	17SNV	3170117005	ĐHSP - ĐHQĐN
103	Phan Thị Vui	31/01/1999	17SNV	3170117033	ĐHSP - ĐHQĐN
104	Nguyễn Thị Minh Ánh	15/03/1999	17CVH	3170217003	ĐHSP - ĐHQĐN
105	Phạm Thị Diễm	01/03/1999	17CVH	3170217006	ĐHSP - ĐHQĐN
106	Nguyễn Ngọc Thuý Phương	05/07/1999	17CVH	3170217028	ĐHSP - ĐHQĐN
107	Nguyễn Thị Thanh Tâm	10/10/1999	17CVH	3170217030	ĐHSP - ĐHQĐN
108	Trịnh Thị Minh Thư	22/08/1999	17CVH	3170217035	ĐHSP - ĐHQĐN
109	Lê Nguyễn Diệu Hiền	21/11/1997	15CVH1	317022151113	ĐHSP - ĐHQĐN
110	Đinh Thanh Ngọc Thu	24/09/1999	17CVHH	3170317034	ĐHSP - ĐHQĐN
111	Nguyễn Quang Vinh	11/10/1999	17CVHH	3170317043	ĐHSP - ĐHQĐN
112	Lê Thị Vân Anh	14/09/1999	17CBC1	3170417003	ĐHSP - ĐHQĐN
113	Nguyễn Nhật Ánh	17/09/1999	17CBC1	3170417005	ĐHSP - ĐHQĐN
114	Lê Thị Lan Anh	07/06/1999	17CBC4	3170417006	ĐHSP - ĐHQĐN
115	Lê Tấn Bảo	05/05/1999	17CBC2	3170417012	ĐHSP - ĐHQĐN
116	Bùi Đức Biền	15/08/1997	17CBC1	3170417014	ĐHSP - ĐHQĐN
117	Kiều Thị Thu Bình	28/05/1999	17CBC4	3170417017	ĐHSP - ĐHQĐN
118	Lê Nguyễn Nam Duyên	19/12/1999	17CBC4	3170417037	ĐHSP - ĐHQĐN
119	Trần Minh Hậu	12/12/1999	17CBC1	3170417066	ĐHSP - ĐHQĐN
120	Nguyễn Thị Hoa	20/10/1999	17CBC1	3170417072	ĐHSP - ĐHQĐN
121	Hồ Thị Bích Hợp	29/03/1999	17CBC2	3170417074	ĐHSP - ĐHQĐN
122	Vũ Thị Huệ	22/04/1996	17CBC1	3170417075	ĐHSP - ĐHQĐN
123	Dương Thùy Linh	13/10/1999	17CBC1	3170417106	ĐHSP - ĐHQĐN
124	Nguyễn Thị Mỹ Linh	19/08/1999	17CBC3	3170417114	ĐHSP - ĐHQĐN
125	Huỳnh Thị Kim Lý	22/08/1999	17CBC1	3170417122	ĐHSP - ĐHQĐN
126	Đỗ Thị Ly	13/08/1999	17CBC2	3170417123	ĐHSP - ĐHQĐN
127	Nguyễn Văn Mạnh	10/05/1999	17CBC2	3170417128	ĐHSP - ĐHQĐN

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Mã sinh viên	Trường
128	Nguyễn Khánh Thảo	My	20/08/1999	17CBC1	3170417133	ĐHSP - ĐHQĐN
129	Trần Tiến	Nên	06/09/1999	17CBC4	3170417138	ĐHSP - ĐHQĐN
130	Nguyễn Thị Kim	Ngân	02/10/1999	17CBC4	3170417145	ĐHSP - ĐHQĐN
131	Lâm Hải	Ngọc	27/10/1999	17CBC2	3170417152	ĐHSP - ĐHQĐN
132	Bùi Thị Ánh	Nguyệt	17/06/1999	17CBC2	3170417159	ĐHSP - ĐHQĐN
133	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	20/03/1999	17CBC2	3170417167	ĐHSP - ĐHQĐN
134	Trần Thị Cẩm	Nhung	30/04/1999	17CBC2	3170417170	ĐHSP - ĐHQĐN
135	Nguyễn Văn Như	Pháp	01/12/1999	17CBC2	3170417180	ĐHSP - ĐHQĐN
136	Trần Thị	Phương	22/12/1996	17CBC4	3170417193	ĐHSP - ĐHQĐN
137	Nguyễn Diễm	Quỳnh	24/07/1999	17CBC4	3170417199	ĐHSP - ĐHQĐN
138	Nguyễn Hoài	Sơn	22/05/1999	17CBC3	3170417208	ĐHSP - ĐHQĐN
139	Nguyễn Thị Thu	Sương	31/05/1999	17CBC1	3170417210	ĐHSP - ĐHQĐN
140	Nguyễn Thị Kim	Thanh	13/03/1999	17CBC1	3170417214	ĐHSP - ĐHQĐN
141	Lê Thị Thùy	Thiêm	17/05/1999	17CBC1	3170417227	ĐHSP - ĐHQĐN
142	Lê Thị Thùy	Trang	04/06/1999	17CBC1	3170417249	ĐHSP - ĐHQĐN
143	Hà Thị Mỹ	Trinh	05/01/1999	17CBC3	3170417250	ĐHSP - ĐHQĐN
144	Trương Văn	Trung	16/04/1999	17CBC1	3170417252	ĐHSP - ĐHQĐN
145	Đỗ Thị Tường	Vy	12/04/1999	17CBC2	3170417264	ĐHSP - ĐHQĐN
146	Trần Thùy	Dung	13/06/1998	16CBC2	317045161107	ĐHSP - ĐHQĐN
147	Trương Châu	Liên	21/06/1997	16SLS	318011161110	ĐHSP - ĐHQĐN
148	Phạm Thị	Ánh	18/09/1999	17CVNH1	3180217004	ĐHSP - ĐHQĐN
149	Ngô Thị Kim	Chi	28/12/1999	17CVNH3	3180217013	ĐHSP - ĐHQĐN
150	Nguyễn Nhật	Duy	19/12/1999	17CVNH1	3180217026	ĐHSP - ĐHQĐN
151	Lê Thị Hồng	Hạnh	27/08/1998	17CVNH3	3180217045	ĐHSP - ĐHQĐN
152	Huỳnh Thị Thu	Hậu	02/01/1999	17CVNH3	3180217048	ĐHSP - ĐHQĐN
153	Lê Đức	Nhật	25/07/1999	17CVNH1	3180217111	ĐHSP - ĐHQĐN
154	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	29/05/1999	17CVNH1	3180217113	ĐHSP - ĐHQĐN
155	Hoàng Thị Tuyết	Nhi	06/06/1999	17CVNH3	3180217115	ĐHSP - ĐHQĐN
156	Lê Thị	Phượng	23/03/1999	17CVNH2	3180217129	ĐHSP - ĐHQĐN
157	Nguyễn Thị Trúc	Quyên	30/05/1999	17CVNH3	3180217133	ĐHSP - ĐHQĐN
158	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	12/12/1999	17CVNH1	3180217138	ĐHSP - ĐHQĐN
159	Mạc Thị Như	Quỳnh	24/03/1999	17CVNH1	3180217141	ĐHSP - ĐHQĐN
160	Ngô Thị	Tâm	10/09/1999	17CVNH1	3180217145	ĐHSP - ĐHQĐN
161	Nguyễn Thị	Thắng	01/07/1999	17CVNH2	3180217149	ĐHSP - ĐHQĐN
162	Đỗ Thị Kim	Thảo	25/05/1999	17CVNH3	3180217151	ĐHSP - ĐHQĐN
163	Trương Thị Thanh	Thảo	05/08/1999	17CVNH1	3180217152	ĐHSP - ĐHQĐN
164	Hoàng Đức	Tú	18/11/1999	17CVNH3	3180217189	ĐHSP - ĐHQĐN
165	Nguyễn Thị Như	Ý	17/11/1999	17CVNH3	3180217210	ĐHSP - ĐHQĐN
166	Đặng Thị Thuý	Hằng	27/03/1999	17CLS	3180517010	ĐHSP - ĐHQĐN
167	Phan Văn	Hùng	22/10/1999	17CLS	3180517012	ĐHSP - ĐHQĐN
168	Hồng Đình	Khánh	24/11/1999	17CLS	3180517013	ĐHSP - ĐHQĐN
169	Dương Thị Thu	Nguyên	22/09/1999	17CLS	3180517019	ĐHSP - ĐHQĐN
170	Đỗ Thế	Nhân	07/08/1999	17CLS	3180517020	ĐHSP - ĐHQĐN
171	Hoàng Thị	Trâm	09/05/1996	15CLS	318053151144	ĐHSP - ĐHQĐN
172	Nguyễn Minh	Kha	28/12/1998	17SDL	3190117015	ĐHSP - ĐHQĐN
173	Phan Thị Trúc	Thi	11/06/1999	17SDL	3190117027	ĐHSP - ĐHQĐN

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Mã sinh viên	Trường
174	Tăng	Duy	09/09/1997	15CDMT	319032151106	ĐHSP - ĐHQĐN
175	Lê Đức	Hoàng	02/09/1997	15CDMT	319032151113	ĐHSP - ĐHQĐN
176	Nguyễn Phi	Long	02/12/1996	15CDMT	319032151118	ĐHSP - ĐHQĐN
177	Nguyễn Thị Thu	Thùy	01/01/1997	15CDMT	319032151142	ĐHSP - ĐHQĐN
178	Phạm Trương Hoàng	Diệu	27/06/1999	17CDDL2	3190417015	ĐHSP - ĐHQĐN
179	Đỗ Thị	Giang	01/01/1999	17CDDL1	3190417021	ĐHSP - ĐHQĐN
180	Nguyễn Sỹ	Hùng	20/01/1999	17CDDL2	3190417034	ĐHSP - ĐHQĐN
181	Lê Thị Thùy	Linh	10/12/1999	17CDDL1	3190417047	ĐHSP - ĐHQĐN
182	Nguyễn Xuân	Lộc	28/10/1999	17CDDL1	3190417051	ĐHSP - ĐHQĐN
183	Hoàng Văn	Phong	20/04/1999	17CDDL1	3190417070	ĐHSP - ĐHQĐN
184	Nguyễn Thanh	Thôi	20/11/1999	17CDDL1	3190417095	ĐHSP - ĐHQĐN
185	Vũ Nguyễn Tường	Vi	12/09/1999	17CDDL1	3190417112	ĐHSP - ĐHQĐN
186	Nguyễn Thị	Vi	11/10/1999	17CDDL1	3190417113	ĐHSP - ĐHQĐN
187	Trần Thị Thu	Xuân	09/08/1999	17CDDL1	3190417116	ĐHSP - ĐHQĐN
188	Nguyễn Thị Hải	Yến	28/02/1999	17CDDL1	3190417117	ĐHSP - ĐHQĐN
189	Nguyễn Thị Lệ	Giang	20/11/1996	15CTL	320021151113	ĐHSP - ĐHQĐN
190	Trần Thị Hải	Dương	11/12/1998	16CTL	320021161107	ĐHSP - ĐHQĐN
191	Võ Thị Thái	Lan	30/11/1997	16CTL	320021161119	ĐHSP - ĐHQĐN
192	Nguyễn Viết	Linh	10/10/1995	16CTL	320021161123	ĐHSP - ĐHQĐN
193	Trịnh Đăng	Quyền	11/02/1995	16CTL	320021161137	ĐHSP - ĐHQĐN
194	Lê Thị Minh	Châu	21/06/1998	17CTL1	3200217006	ĐHSP - ĐHQĐN
195	Lê Thị Hiếu	Kiên	17/04/1999	17CTL1	3200217036	ĐHSP - ĐHQĐN
196	Lê Thị Trường	Lưu	22/05/1999	17CTL1	3200217049	ĐHSP - ĐHQĐN
197	Hồ Thị	Ngọc	12/01/1999	17CTL2	3200217059	ĐHSP - ĐHQĐN
198	Trương Thị Lan	Ngọc	31/10/1999	17CTL1	3200217062	ĐHSP - ĐHQĐN
199	Đỗ Thị Thu	Sương	11/11/1999	17CTL2	3200217077	ĐHSP - ĐHQĐN
200	Trần Thị Diệu	Thanh	01/01/1999	17CTL2	3200217085	ĐHSP - ĐHQĐN
201	Từ Lê Bảo	Thu	11/09/1998	17CTL1	3200217093	ĐHSP - ĐHQĐN
202	Nguyễn Thị Mỹ	Thùy	12/12/1999	17CTL1	3200217096	ĐHSP - ĐHQĐN
203	Huỳnh Thị	Giang	25/02/1999	17CTXH2	3200317016	ĐHSP - ĐHQĐN
204	Trần Thục	Giảng	20/11/1999	17CTXH2	3200317017	ĐHSP - ĐHQĐN
205	Hoàng Thị	Hòa	24/09/1998	17CTXH2	3200317029	ĐHSP - ĐHQĐN
206	Nguyễn Hải	Huấn	13/03/1999	17CTXH1	3200317031	ĐHSP - ĐHQĐN
207	Nguyễn Văn	Huy	16/05/1999	17CTXH2	3200317039	ĐHSP - ĐHQĐN
208	Lê Đức	Lương	17/03/1999	17CTXH2	3200317052	ĐHSP - ĐHQĐN
209	Đinh Thị Ly	Na	12/12/1999	17CTXH2	3200317055	ĐHSP - ĐHQĐN
210	Nguyễn Thị Kim	Phượng	05/07/1999	17CTXH1	3200317072	ĐHSP - ĐHQĐN
211	Võ Thị Mỹ	Phượng	01/02/1999	17CTXH1	3200317073	ĐHSP - ĐHQĐN
212	Đặng Minh	Thông	05/03/1999	17CTXH2	3200317082	ĐHSP - ĐHQĐN
213	Trần Thị Thanh	Yến	01/06/1999	17CTXH2	3200317101	ĐHSP - ĐHQĐN
214	Trần Nguyễn Nhật	Minh	06/06/1999	17SMN	3230117025	ĐHSP - ĐHQĐN
215	Võ Thùy	Trang	25/07/1997	17SMN	3230117039	ĐHSP - ĐHQĐN
Bậc 4						
1	Trương Thị	Diễn	26/03/1997	16SPT	312011161107	ĐHSP - ĐHQĐN
2	Nguyễn Tô	Châu	01/05/1999	17CNTT1	3120217011	ĐHSP - ĐHQĐN
3	Nguyễn Sơn	Hà	13/12/1999	17CNTT2	3120217037	ĐHSP - ĐHQĐN

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Mã sinh viên	Trường
4	Nguyễn Trọng	Hiếu	03/03/1999	17CNTT2	3120217051	ĐHSP - ĐHQĐN
5	Nguyễn Đạo	Hung	30/07/1999	17CNTT3	3120217065	ĐHSP - ĐHQĐN
6	Trần Gia	Quyên	26/04/1999	17CNTT2	3120217139	ĐHSP - ĐHQĐN
7	Lê Trọng	Tài	30/03/1999	17CNTT2	3120217152	ĐHSP - ĐHQĐN
8	Trần Hữu	Thành	27/05/1999	17CNTT2	3120217158	ĐHSP - ĐHQĐN
9	Hoàng Trọng	Toàn	04/10/1999	17CNTT2	3120217188	ĐHSP - ĐHQĐN
10	Nguyễn Anh	Tùng	10/12/1999	17CNTT1	3120217208	ĐHSP - ĐHQĐN
11	Nguyễn Hồng	Quân	15/05/1998	16CNTT1	312022161137	ĐHSP - ĐHQĐN
12	Dương Quang Hoàng	Đức	10/09/1998	16CNTT2	312023161110	ĐHSP - ĐHQĐN
13	Nguyễn Văn	Hải	20/06/1997	16CNTT3	312024161109	ĐHSP - ĐHQĐN
14	Bùi Quang Hoàng	Anh	02/03/1998	16CNTTC	312045161101	ĐHSP - ĐHQĐN
15	Nguyễn Hoàng	Duy	19/05/1998	16CNTTC	312045161104	ĐHSP - ĐHQĐN
16	Nguyễn Thị Diễm	Ly	02/10/1998	16CNTTC	312045161119	ĐHSP - ĐHQĐN
17	Dương Long	Nhật	08/08/1998	16CNTTC	312045161122	ĐHSP - ĐHQĐN
18	Trương Đức	Quân	22/09/1998	16CNTTC	312045161123	ĐHSP - ĐHQĐN
19	Hồ Tuấn	Vũ	08/09/1994	16CNTTC	312045161136	ĐHSP - ĐHQĐN
20	Nguyễn Xuân	Phú	08/06/1999	17SVL	3130117012	ĐHSP - ĐHQĐN
21	Trần Phan Ngọc	Trang	15/10/1999	17SVL	3130117028	ĐHSP - ĐHQĐN
22	Lê Trọng	Khang	27/08/1998	16CVL	313022161112	ĐHSP - ĐHQĐN
23	Kiều Thị Kim	Tuyến	06/12/1998	16CVL	313022161153	ĐHSP - ĐHQĐN
24	Trần Thị Tú	Trình	14/11/1999	17SHH	3140117032	ĐHSP - ĐHQĐN
25	Trần Thị	Diễm	01/01/1999	17CHD	3140317003	ĐHSP - ĐHQĐN
26	Nguyễn Bá Nam	Hà	12/07/1999	17CHD	3140317008	ĐHSP - ĐHQĐN
27	Trần	Hiệp	15/04/1999	17CHD	3140317012	ĐHSP - ĐHQĐN
28	Hà Thị Như	Huệ	19/12/1999	17CHD	3140317016	ĐHSP - ĐHQĐN
29	Trần Công Nguyên	Lộc	27/12/1999	17CHD	3140317026	ĐHSP - ĐHQĐN
30	Đinh Thanh Trúc	Quỳnh	01/07/1999	17CHD	3140317047	ĐHSP - ĐHQĐN
31	Trương Đan	Thanh	19/01/1999	17CHD	3140317049	ĐHSP - ĐHQĐN
32	Nguyễn Trần Uyên	Thư	28/09/1999	17CHD	3140317052	ĐHSP - ĐHQĐN
33	Nguyễn Hoàng Kim	Uyên	20/04/1998	17CHD	3140317065	ĐHSP - ĐHQĐN
34	Trương Công Quang	Huy	25/08/1999	17CQM	3140417010	ĐHSP - ĐHQĐN
35	Lê Trung	Đức	08/03/1998	16CQM	314043161110	ĐHSP - ĐHQĐN
36	Bùi Hữu	Thành	09/08/1994	16CQM	314043161146	ĐHSP - ĐHQĐN
37	Đồng Đắc	Vũ	04/10/1998	16CQM	314043161167	ĐHSP - ĐHQĐN
38	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	16/06/1998	16CHDE	314054161116	ĐHSP - ĐHQĐN
39	Trần Thị	Kiều	28/02/1999	17SS	3150117009	ĐHSP - ĐHQĐN
40	Trần Thị Ngọc	Bích	27/06/1997	16CTM	315032161104	ĐHSP - ĐHQĐN
41	Phan Thị Thu	Thảo	01/01/1998	17CNSH	3150417037	ĐHSP - ĐHQĐN
42	Trần Đình	Khiêm	22/06/1999	17SAN	3160417010	ĐHSP - ĐHQĐN
43	Trương Lê Như	Tâm	23/04/1999	17SAN	3160417019	ĐHSP - ĐHQĐN
44	Nguyễn Quang	Trưởng	20/01/1997	16SAN	316042161133	ĐHSP - ĐHQĐN
45	Phan Thị Mỹ	Duyên	25/11/1999	17SNV	3170117004	ĐHSP - ĐHQĐN
46	Nguyễn Thị Nguyên	Giang	09/12/1999	17SNV	3170117006	ĐHSP - ĐHQĐN
47	Dương Thị Thanh	Vân	05/12/1999	17SNV	3170117032	ĐHSP - ĐHQĐN
48	Nguyễn Kim	Thuận	04/06/1999	17CVH	3170217036	ĐHSP - ĐHQĐN
49	Lê Thị Diễm	Trang	10/07/1999	17CVH	3170217039	ĐHSP - ĐHQĐN

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã sinh viên	Trường
50	Hun Văn Đình	24/10/1998	16CVHH	317033161108	ĐHSP - ĐHQĐN
51	Võ Thị Nguyệt Hà	02/08/1999	17CBC1	3170417044	ĐHSP - ĐHQĐN
52	Như Đình Khải Hoàn	28/10/1999	17CBC2	3170417073	ĐHSP - ĐHQĐN
53	Võ Ngọc Minh Phương	21/09/1999	17CBC3	3170417192	ĐHSP - ĐHQĐN
54	Trần Văn Sơn	02/09/1999	17CBC2	3170417209	ĐHSP - ĐHQĐN
55	Hoàng Đức Thảo	02/10/1999	17CBC2	3170417223	ĐHSP - ĐHQĐN
56	Ngô Ngọc Vinh	25/12/1999	17CBC3	3170417262	ĐHSP - ĐHQĐN
57	Lê Phú Quý	24/12/1997	15CBC2	317046151135	ĐHSP - ĐHQĐN
58	Huỳnh Thị Yến Nhi	29/06/1999	17CVNH1	3180217112	ĐHSP - ĐHQĐN
59	Nguyễn Thị Phụng	13/03/1999	17CVNH1	3180217125	ĐHSP - ĐHQĐN
60	Lê Thị Ngọc Minh	26/01/1996	14SDL	319011141130	ĐHSP - ĐHQĐN
61	Nguyễn Thị Huệ	18/10/1999	17CDDL2	3190417032	ĐHSP - ĐHQĐN
62	Nguyễn Thanh Hùng	16/12/1999	17CDDL2	3190417033	ĐHSP - ĐHQĐN
63	Đoàn Hải Nam	01/04/1999	17CDDL2	3190417057	ĐHSP - ĐHQĐN
64	Nguyễn Thị Hồng Nhung	10/03/1999	17CDDL1	3190417067	ĐHSP - ĐHQĐN
65	Phạm Minh Tú	16/06/1999	17CDDL1	3190417108	ĐHSP - ĐHQĐN
66	Lê Thị Trung Trinh	02/01/1997	15CTL	320021151157	ĐHSP - ĐHQĐN
67	Nguyễn Thùy Dung	20/09/1999	17CTL2	3200217013	ĐHSP - ĐHQĐN
68	Huỳnh Thị Ngọc Hằng	03/06/1999	17CTL2	3200217025	ĐHSP - ĐHQĐN
69	Lê Nữ Thùy Vy	16/12/1999	17CTL1	3200217118	ĐHSP - ĐHQĐN
70	Bùi Thị Kim Trúc	21/02/1999	17CTXH2	3200317094	ĐHSP - ĐHQĐN
71	Nguyễn Thị Trang	21/12/1997	16CTXH	320032161137	ĐHSP - ĐHQĐN
72	Trần Thị Vũ Linh	10/10/1999	17SMN	3230117020	ĐHSP - ĐHQĐN
73	Trần Huỳnh Tuyết Mai	19/01/1999	17SMN	3230117024	ĐHSP - ĐHQĐN
74	Phạm Thị Thùy Trang	15/12/1999	17SMN	3230117042	ĐHSP - ĐHQĐN

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Trần Hữu Phúc